

THÔNG BÁO

Về việc mở lớp bổ sung kiến thức dự thi cao học đợt 1 năm 2023

1. Mục đích

Nhằm bổ sung kiến thức cho các thí sinh đã tốt nghiệp đại học nhưng không đúng chuyên ngành dự tuyển trình độ thạc sĩ có nguyện vọng tham dự tuyển sinh cao học các ngành tại Trường Đại học Phan Thiết.

STT	Mã ngành	Ngành đào tạo	Chuyên ngành
1	8340101	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh
2			Quản trị khách sạn
3	8220201	Ngôn ngữ Anh	Ngôn ngữ Anh
4	8380107	Luật kinh tế	Luật kinh tế

2. Đối tượng

Tất cả các thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học ngành phù hợp và có nguyện vọng dự tuyển cao học các ngành tại Trường Đại học Phan Thiết phải học bổ sung kiến thức các môn theo quy định của Trường. Căn cứ vào bằng tốt nghiệp và bảng điểm đại học, Hội đồng tuyển sinh sẽ quyết định số lượng môn học bổ sung kiến thức cho từng trường hợp cụ thể (danh mục các ngành phù hợp ở phụ lục).

Trường hợp người dự thi đã có chứng chỉ bổ túc kiến thức thì Hội đồng tuyển sinh sẽ xem xét quyết định miễn môn học dựa trên chứng chỉ do học viên cung cấp.

3. Thời gian và địa điểm học

Học vào các buổi tối trong tuần hoặc ngày thứ 7 và chủ nhật tại Trường Đại học Phan Thiết, số 225 Nguyễn Thông, Phường Phú Hải, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.

4. Lệ phí học bổ sung kiến thức: 1.200.000 đồng/môn.

5. Kế hoạch dự kiến:

- Học bổ sung kiến thức: từ tháng 05/2023.
- Thời gian xét tuyển (dự kiến): trong tháng 07/2023.



6. Hồ sơ và thủ tục đăng ký

- Hồ sơ đăng ký học bổ sung kiến thức bao gồm: Bằng đại học và bảng điểm (bản sao không cần công chứng).
- Tư vấn và nhận hồ sơ đăng ký: từ ngày ra thông báo đến tháng 04/2023.
- Cách thức đăng ký:
 - o Trực tiếp tại Phòng Quản lý Sau Đại học.
 - o Đăng ký qua điện thoại, email theo thông tin liên hệ bên dưới.

7. Thông tin liên hệ

Phòng Quản lý Sau Đại học, Tầng trệt dãy nhà B, Trường Đại học Phan Thiết, 225 Nguyễn Thông, Phường Phú Hải, Thành Phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.

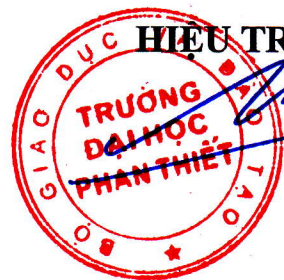
Điện thoại: (0252) 650 8186 – 0904.373.112 (Cô Duyên)

Email: sdh@upt.edu.vn

Website: <http://sdh.upt.edu.vn/>

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Các Phòng, Khoa;
- Website
- Lưu: VT, SDH.



PGS.TS. Võ Khắc Thường





BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN THIẾT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

**Danh mục học phần bổ sung kiến thức dành cho các thí sinh tham gia
xét tuyển thuộc đối tượng tốt nghiệp ngành phù hợp cần bổ sung kiến
thức với ngành đăng ký dự tuyển**

(Kèm theo thông báo số 181 /TB-ĐHPT của Trường Đại học Phan Thiết)

Bảng 1. Ngành Ngôn ngữ Anh

Nhóm	Ngành/Chuyên ngành	Học phần bổ sung
1. Các ngành phù hợp nhóm 01	- Ngôn ngữ Anh; - Ngữ văn Anh; - Tiếng Anh; - Sư phạm tiếng Anh; - Lý luận và Phương pháp Giảng dạy tiếng Anh;	Không
2. Các ngành phù hợp nhóm 02	- Anh - Pháp (Cử nhân tiếng Pháp, Sư phạm tiếng Pháp); - Anh - Nga (Cử nhân Sư phạm tiếng Nga, cử nhân tiếng Nga, cử nhân sư phạm Nga);	1. Hình vị học - 2TC 2. Cú pháp học - 2TC 3. Ngữ nghĩa học - 2TC

Bảng 2. Ngành Quản trị Kinh doanh

Nhóm	Ngành/Chuyên ngành	Học phần bổ sung
1. Các ngành phù hợp nhóm 01	- Quản trị kinh doanh. - Các ngành: Marketing, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Thương mại điện tử, Kinh doanh thời trang và dệt may, Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quan hệ lao động, Quản lý dự án.	Không
2. Các ngành phù hợp nhóm 02	- Các ngành: Kinh tế, Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Kinh tế quốc tế, Thống kê kinh tế, Toán kinh tế, Tài chính – Ngân hàng, Bảo hiểm, Kế toán, Kiểm toán, Quản lý công nghiệp, Kinh tế công nghiệp, Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế xây dựng, Kinh doanh nông nghiệp, Kinh tế gia đình, Quản lý đô thị và công trình, Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý thủy sản, Tổ chức và quản lý y tế, Quản lý bệnh viện, Quản lý thể dục thể thao, Quản lý xây dựng, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản lý tài nguyên và môi trường, Quản lý đất đai, Kinh tế tài nguyên thiên nhiên, Kinh tế vận tải.	1. Quản trị học - 2 TC 2. Quản trị Marketing- 2 TC 3. Quản trị chiến lược - 2 TC
3. Các ngành phù hợp nhóm 03	Các ngành đại học khác không thuộc nhóm ngành phù hợp nhóm 01 và nhóm 02.	1. Kinh tế vi mô - 2 TC 2. Kinh tế vĩ mô - 2 TC 3. Nguyên lý kế toán - 2 TC 4. Quản trị chiến lược - 2 TC 5. Quản trị Marketing - 2 TC 6. Quản trị học - 2 TC

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
PHẦN

Bảng 3. Chuyên ngành Quản trị Khách sạn

Nhóm	Ngành/Chuyên ngành	Học phần bổ sung
1. Các ngành phù hợp nhóm 1	Quản trị kinh doanh khách sạn Quản trị dịch vụ nhà hàng và ăn uống.	Không
2. Các ngành phù hợp nhóm 02	- Quản trị kinh doanh. - Các ngành: Marketing, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Thương mại điện tử, Kinh doanh thời trang và dệt may, Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quan hệ lao động, Quản lý dự án. - Các ngành: Kinh tế, Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Kinh tế quốc tế, Thống kê kinh tế, Toán kinh tế, Tài chính – Ngân hàng, Bảo hiểm, Kế toán, Kiểm toán, Quản lý công nghiệp, Kinh tế công nghiệp, Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế xây dựng, Kinh doanh nông nghiệp, Kinh tế gia đình, Quản lý đô thị và công trình, Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý thủy sản, Tổ chức và quản lý y tế, Quản lý bệnh viện, Quản lý thể dục thể thao, Quản lý xây dựng, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản lý tài nguyên và môi trường, Quản lý đất đai, Kinh tế tài nguyên thiên nhiên, Kinh tế vận tải.	1 Quản trị lễ tân - 2TC 2 Quản trị ẩm thực - 2TC 3 Quản trị buồng phòng - 2TC
3. Các ngành phù hợp nhóm 03	Các ngành đại học khác không thuộc nhóm ngành phù hợp nhóm 01 và nhóm 02.	1. Kinh tế vi mô - 2 TC 2. Kinh tế vĩ mô - 2 TC 3. Nguyên lý kế toán - 2 TC 4. Quản trị học - 2 TC 5. Quản trị lễ tân - 2TC 6. Quản trị ẩm thực - 2TC 7. Quản trị buồng phòng - 2TC



Bảng 4. Ngành Luật Kinh tế

Nhóm	Ngành/Chuyên ngành	Học phần bổ sung
1. Các ngành phù hợp nhóm 1	Luật học; Luật kinh tế; Luật quốc tế; Luật hình sự và tố tụng hình sự; Luật hiến pháp và Luật hành chính; Luật hình sự và tố tụng hình sự; Luật dân sự và tố tụng dân sự; Luật kinh doanh; Luật thương mại; Luật tư pháp.	Không
2. Các ngành phù hợp nhóm 02	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự; Quản lý trật tự an toàn giao thông; Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp; Điều tra hình sự; Trinh sát an ninh; Trinh sát cảnh sát; Tham mưu, chỉ huy công an nhân dân; Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ nạn nhân; Hậu cần Công an nhân dân; Tình báo an ninh; Quản lý, giáo dục và cải tạo phạm nhân; Giáo dục pháp luật	1. Lý luận nhà nước và pháp luật – 2TC 2. Luật dân sự và tố tụng dân sự – 2TC 3. Luật hành chính – 2TC 4. Luật lao động – 2TC 5. Pháp luật về kinh tế – 2TC * Nếu trong chương trình đào tạo ở bậc đại học của thí sinh có các học phần giống với học phần bổ sung kiến thức và có cùng số tín chỉ (đơn vị học trình) hoặc lớn hơn thì được miễn học phần bổ sung kiến thức tương ứng.
3. Các ngành phù hợp nhóm 03	Những ngành có chương trình đào tạo ở trình độ đại học khác từ 10% đến 40% tổng số tiết học hoặc đơn vị học trình hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành so với ngành dự tuyển mà không được liệt kê ở nhóm ngành phù hợp 01 và nhóm ngành phù hợp 02 sẽ do cơ sở đào tạo xem xét và quyết định.	1. Lý luận nhà nước và pháp luật – 2TC 2. Luật dân sự và tố tụng dân sự - 2TC 3. Luật hành chính – 2TC 4. Luật lao động – 2TC 5. Pháp luật về kinh tế - 2TC 6. Luật thuế và Luật đầu tư – 2TC 7. Luật thương mại và Luật sở hữu trí tuệ - 2TC * Nếu trong chương trình đào tạo ở bậc đại học của thí sinh có các học phần giống với học phần bổ sung kiến thức và có cùng số tín chỉ (đơn vị học trình) hoặc lớn hơn thì được miễn học phần bổ sung kiến thức tương ứng.